

Số: 08/2010/QĐ-UBND

Quận 12, ngày 09 tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quận 12

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 37/2008/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008 đến năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 03/2000/QĐ-UBND-NC ngày 20 tháng 01 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố;

Xét đề nghị của Trưởng của Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 174/TTr-HĐPBPL-TP ngày 20 tháng 4 năm 2010 và đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quận 12”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng Phòng Tư pháp, các thành viên của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quận, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể quận có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Hồ

QUY CHẾ

về Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quận 12

(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2010/QĐ-UBND-TP
ngày 09 tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân quận)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng

Hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật quận 12 (gọi tắt là Hội đồng phối hợp) có chức năng:

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân quận xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác phổ biến và giáo dục pháp luật đối với các phòng, ban, ngành, đoàn thể quận, phường trên địa bàn quận 12.

2. Phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng trên địa bàn quận 12, góp phần phát huy quyền làm chủ, nâng cao nhận thức pháp luật cho nhân dân, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, ngăn ngừa các vi phạm pháp luật, giáo dục công dân sống và làm việc theo pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Căn cứ kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật hàng quý, hàng năm của Hội đồng phối hợp thành phố và tình hình thực tế tại địa phương đề ra kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật hàng quý, hàng năm trên địa bàn quận.

2. Hướng dẫn và đôn đốc Ủy ban nhân dân các phường, các cơ quan, ban ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể quần chúng chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật hàng quý, hàng năm tại đơn vị.

3. Phối hợp với các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể quần

chúng trong việc xây dựng lực lượng báo cáo viên của quận, tổ chức tuyên truyền phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương cho các đối tượng trên địa bàn quận 12.

4. Định kỳ 06 tháng, 01 năm kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyên truyền hàng năm của các thành viên và tổ chức sơ kết, tổng kết công tác phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật, kiến nghị các biện pháp đẩy mạnh công tác tuyên truyền để báo cáo cho Ủy ban nhân dân quận.

5. Quy định một số nội dung, hình thức, biện pháp và kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ do Hội đồng phối hợp thành phố giao.

Điều 3. Tổ chức Hội đồng phối hợp

1. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng phối hợp gồm:

- Chủ tịch Hội đồng;
- Các Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Các thành viên của Hội đồng;
- Tổ chuyên môn nghiệp vụ.

2. Căn cứ vào quyết định thành lập, Hội đồng phối hợp mời đại diện lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể quần chúng, các cơ quan nhà nước khác cùng tham gia, phối hợp thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

3. Số lượng các Phó Chủ tịch, các thành viên, và Tổ chuyên môn do Chủ tịch UBND quận quyết định.

4. Phòng Tư pháp là cơ quan Thường trực của Hội đồng, Trưởng Phòng Tư pháp là Phó Chủ tịch Thường trực.

5. Hội đồng phối hợp đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân quận; thực hiện sự chỉ đạo của Hội đồng phối hợp thành phố và giữ mối quan hệ phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể khi thực hiện nhiệm vụ.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

Hội đồng phối hợp hoạt động theo nguyên tắc phối hợp, dựa trên cơ sở lãnh đạo tập thể, trách nhiệm cá nhân. Hiệu quả hoạt động của Hội đồng được đảm bảo bằng hiệu quả hoạt động của tập thể Hội đồng, của Chủ tịch Hội đồng và của từng thành viên.

Hội đồng thảo luận tập thể và quyết định theo đa số các vấn đề liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Hội đồng.

Chương II

NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 5. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật quận.

1. Lãnh đạo chung về tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp, của các thành viên trong việc tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật của Trung ương và địa phương trên địa bàn quận.

2. Tổ chức và chủ trì các cuộc họp hàng quý, sơ kết, tổng kết hoạt động của Hội đồng phối hợp. Đánh giá, kết luận những vấn đề được thảo luận tại các cuộc họp. Xem xét khen thưởng cho những tập thể và cá nhân có thành tích tốt trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Xem xét phê duyệt kế hoạch phổ biến giáo dục hàng năm của Hội đồng phối hợp, cũng như của các thành viên. Xem xét phê duyệt dự trù kinh phí hoạt động hàng năm của Hội đồng.

4. Tham dự các cuộc họp định kỳ của Hội đồng phối hợp thành phố.

5. Đảm bảo việc thi hành Quy chế hoạt động của Hội đồng; ký phát hành các văn bản của Hội đồng.

6. Duy trì thường xuyên mối quan hệ với Hội đồng phối hợp thành phố, Hội đồng phối hợp các quận, huyện và giữa các thành viên.

7. Các Phó Chủ tịch Hội đồng giúp Chủ tịch Hội đồng làm nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp

1. Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch phổ biến giáo dục và dự trù kinh phí tổ chức thực hiện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Hội đồng phối hợp xem xét phê duyệt.

2. Hướng dẫn và đôn đốc Ủy ban nhân dân các phường, các ban ngành, đoàn thể xây dựng kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật hàng quý, hàng năm của đơn vị.

3. Lãnh đạo trực tiếp công tác của Tổ chuyên môn giúp việc.

4. Bố trí báo cáo viên phụ trách báo cáo các chuyên đề pháp luật theo sự phân công.

5. Kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm của Hội đồng, của các thành viên. Kiến nghị các biện pháp nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền trình Chủ tịch Hội đồng có ý kiến chỉ đạo.

6. Liên hệ Hội đồng phối hợp thành phố, Sở Tư pháp nhận tài liệu và tổ chức soạn thảo, in ấn tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 7. Nhiệm vụ các thành viên của Hội đồng phối hợp

1. Căn cứ vào kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm của Hội đồng, các thành viên xây dựng kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của đơn vị mình.

2. Chấp hành Quy chế hoạt động, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được phân công theo kế hoạch hàng năm của Hội đồng.

3. Phối hợp với các thành viên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến ngành, đơn vị.

4. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng, thảo luận đóng góp ý kiến, biểu quyết những vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ của Hội đồng được quy định tại Điều 4.

5. Thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ hàng quý, 06 tháng, 01 năm về cơ quan thường trực của Hội đồng.

6. Xây dựng lực lượng báo cáo viên của ngành, của cấp mình.

7. Thảo luận và thông qua các báo cáo sơ kết, tổng kết và phương hướng hoạt động của Hội đồng.

8. Thảo luận, đề xuất và biểu quyết sửa đổi, bổ sung Quy chế và thay đổi, bổ sung thành viên mới của Hội đồng.

Điều 8. Nhiệm vụ của Tổ chuyên môn của Hội đồng

1. Phối hợp với cơ quan thường trực tham mưu xây dựng kế hoạch phổ biến giáo dục hàng năm của Hội đồng phối hợp và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng theo hướng dẫn của ngành tài chính.

2. Chủ động biên soạn tài liệu tuyên truyền pháp luật; nghiên cứu, xem xét, tập hợp các văn bản pháp luật theo chuyên đề, cập nhật thường xuyên các văn bản mới phục vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

3. Chủ động nắm bắt tình hình tâm tư nguyện vọng của nhân dân trong việc tìm hiểu các quy định của pháp luật để có những đề xuất, kế hoạch tuyên truyền kịp thời, đúng đối tượng.

4. Tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động định kỳ hàng quý, 06 tháng, 01 năm. Tổng kết kinh nghiệm thực tế.

5. Chuẩn bị nội dung, chương trình các cuộc họp. Làm biên bản mỗi kỳ họp, tổng hợp ý kiến các thành viên, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể quần chúng, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan tại các kỳ họp.

6. Hỗ trợ cơ quan thường trực thực hiện nhiệm vụ và các công tác khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP

Điều 9. Chế độ hội họp

1. Hội đồng phối hợp họp hàng quý, sơ kết 06 tháng, tổng kết năm. Các cuộc họp do Chủ tịch Hội đồng triệu tập và chủ trì.

2. Hội đồng phối hợp họp bất thường khi có sự đề nghị của Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Thường trực hoặc quá nửa tổng số thành viên của Hội đồng.

3. Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố, các cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể quần chúng, Ủy ban nhân dân phường được mời tham dự các phiên họp sơ kết, tổng kết của Hội đồng phối hợp quận, được đóng góp ý kiến về các vấn đề liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ hàng quý, 06 tháng, 01 năm vào ngày 12 của tháng cuối kỳ các thành viên của Hội đồng phối hợp báo cáo tình hình về cơ quan thường trực của Hội đồng. Các báo cáo định kỳ được thực hiện theo mẫu của Hội đồng phối hợp quận (Phòng Tư pháp) gửi kèm công văn 640/TP ngày 20 tháng 11 năm 2008, gồm các nội dung sau:

- a. Tình hình chung, những thuận lợi, khó khăn.
- b. Kết quả các mặt công tác.

c. Đánh giá nhận xét kết quả hoạt động, các mặt mạnh, những tồn tại.

d. Kiến nghị.

e. Phương hướng hoạt động.

2. Báo cáo định kỳ của Hội đồng phối hợp quận được hoàn chỉnh và thông qua Hội đồng trước ngày 05 của tháng đầu kỳ.

Điều 11. Chế độ làm việc

1. Các kết luận của Hội đồng tại các cuộc họp là căn cứ để các thành viên tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo cho Hội đồng.

2. Các văn bản của Hội đồng sau các kỳ họp, kiểm tra... được Thường trực Hội đồng thông báo rộng rãi đến các thành viên Hội đồng, Ủy ban nhân dân phường, Bản tin quận... và là cơ sở báo cáo cho Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận và Hội đồng phối hợp thành phố.

Điều 12. Chỉ đạo kiểm tra

1. Hàng năm, Hội đồng phối hợp quận tổ chức kiểm tra đối với Hội đồng phối hợp phường và của các thành viên về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Các cuộc kiểm tra được thông báo hoặc không thông báo cho đơn vị được kiểm tra.

3. Tổ chuyên môn chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra trình Hội đồng phối hợp tại kỳ họp gần nhất.

Điều 13. Chế độ kinh phí

1. Kinh phí hoạt động hàng năm của Hội đồng phối hợp do cơ quan thường trực lập dự trù trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận duyệt.

2. Kinh phí hoạt động hàng năm của Hội đồng bao gồm :

- Các khoản in ấn, mua tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền.
- Các khoản bồi dưỡng cho báo cáo viên khi thực hiện công tác tuyên truyền.
- Các khoản khen thưởng.
- Các khoản phục vụ sơ kết, tổng kết.
- Các khoản khác do Hội đồng đề nghị bổ sung.

3. Kinh phí hoạt động của Hội đồng không nằm trong kinh phí hoạt động hàng năm của cơ quan thường trực và thành viên.

4. Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo và tổ chức thực hiện kinh phí hoạt động hàng năm của Hội đồng.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 14. Quan hệ với Hội đồng phối hợp thành phố

1. Hội đồng phối hợp quận chịu sự lãnh đạo về chuyên môn, nghiệp vụ và chịu sự kiểm tra hoạt động của Hội đồng phối hợp thành phố.

2. Định kỳ hàng quý, 06 tháng, 01 năm Hội đồng phối hợp quận báo cáo tình hình hoạt động về Thường trực Hội đồng phối hợp thành phố.

3. Phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình hoạt động, kiến nghị với Hội đồng phối hợp thành phố những vấn đề không phù hợp cần sửa đổi, bổ sung, kể cả những vấn đề thuộc sự chỉ đạo điều hành của Hội đồng phối hợp thành phố.

4. Khi được yêu cầu Hội đồng phối hợp quận có trách nhiệm tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn bản pháp luật do Hội đồng phối hợp thành phố chuyển đến.

Điều 15. Quan hệ với Ủy ban nhân dân phường

1. Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền; hướng dẫn nghiệp vụ, chỉ đạo công tác và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm của Hội đồng phối hợp tại phường.

2. Thông báo, triển khai những chủ trương, chính sách, nội dung các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động của phường.

3. Nghiên cứu giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của Ủy ban nhân dân phường trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm của Hội đồng phối hợp trên địa bàn quận.

4. Khi cần thiết Hội đồng phối hợp quận cử cán bộ chuyên trách đến phường giải quyết những vấn đề cụ thể trong quá trình thực hiện công tác tuyên truyền.

Điều 16. Phối hợp giám sát, kiểm tra hoạt động

1. Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận thường xuyên giám sát, kiểm tra, chỉ đạo hoạt động của Hội đồng phối hợp, của từng thành viên để tăng cường hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp.

2. Ủy ban nhân dân quận lãnh đạo về mặt tổ chức và hoạt động của Hội đồng phối hợp; xét duyệt kinh phí và tạo điều kiện thuận lợi để Hội đồng phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

3. Các phòng, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp trên địa bàn quận có trách nhiệm thực hiện các kế hoạch tuyên truyền pháp luật của Hội đồng phối hợp và hỗ trợ Hội đồng hoàn thành nhiệm vụ phổ biến giáo dục pháp luật tại ngành mình, cấp mình.

Điều 17. Quan hệ giữa các thành viên

1. Các thành viên có trách nhiệm báo cáo theo định kỳ tình hình hoạt động về cơ quan thường trực của Hội đồng.

2. Phối hợp với Phòng Tư pháp, các thành viên khác, Ủy ban nhân dân các phường, các cơ quan nhà nước khác, tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể quần chúng... để triển khai kế hoạch tuyên truyền.

3. Hỗ trợ các thành viên khác, Ủy ban nhân dân các phường về chuyên môn, nghiệp vụ, về báo cáo viên trong lãnh vực do ngành mình, cấp mình phụ trách khi có yêu cầu.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Hình thức khen thưởng

Các thành viên có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được Ủy ban nhân dân quận khen thưởng hoặc đề nghị Hội đồng phối hợp thành phố có những hình thức khen thưởng thích hợp.

Điều 19. Thẩm quyền trình tự thủ tục ban hành văn bản

1. Ủy ban nhân dân quận quyết định việc ban hành, sửa đổi bổ sung hoặc đình chỉ thi hành Quy chế này theo đề nghị của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực hoặc quá nửa tổng số thành viên của Hội đồng.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định việc thay đổi, bổ sung các thành viên của Hội đồng theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp và Trưởng Phòng Nội vụ quận.

Điều 20. Chỉ đạo hướng dẫn

Thường trực Hội đồng phối hợp quận hướng dẫn Ủy ban nhân dân các phường xây dựng Quy chế mới trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ký ban hành cho phù hợp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Hồ